

ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025
MÔN ĐỊA LÍ - KHỐI 11

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra các chỉ báo và mức độ)	Số lượng chỉ báo			
				Trắc nghiệm			Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Đúng- Sai	Trả lời ngắn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế – xã hội của các nhóm nước	– Các nhóm nước – Sự khác biệt về kinh tế - xã hội	Thông hiểu – Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước. – Phân biệt được các nước trên thế giới theo trình độ phát triển kinh tế: nước phát triển và nước đang phát triển với các chỉ tiêu về thu nhập bình quân (tính theo GNI/người); cơ cấu kinh tế và chỉ số phát triển con người. Vận dụng – Sử dụng được bản đồ để xác định sự phân bố các nhóm nước, phân tích được bảng số liệu về kinh tế - xã hội của các nhóm nước.	3		1	
2	Toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế	– Toàn cầu hoá kinh tế – Khu vực hoá kinh tế	Nhận biết – Trình bày được các biểu hiện của toàn cầu hoá kinh tế. – Trình bày được các biểu hiện của khu vực hoá kinh tế. – Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hợp	4		1	

	và an ninh toàn cầu	– Một số tổ chức khu vực và quốc tế – An ninh toàn cầu	quốc (UN), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC). Thông hiểu – Trình bày được hệ quả của toàn cầu hoá kinh tế. – Trình bày được các hệ quả của khu vực hoá kinh tế. - Phân tích được ảnh hưởng của toàn cầu hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới. - Phân tích được ý nghĩa của khu vực hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới. – Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay. Vận dụng – Khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. – Trình bày được cơ hội và thách thức của toàn cầu hoá, khu vực hoá đối với các nước đang phát triển.				
3	Khu vực Mỹ Latinh	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	Nhận biết – Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. – Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội của khu vực. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. – Phân tích được ảnh hưởng của	4		1	

			vấn đề đô thị hoá, vấn đề dân cư, xã hội của khu vực đến phát triển kinh tế – xã hội. Vận dụng – Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. – Vẽ được biểu đồ, rút ra nhận xét. Vận dụng cao – Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực.				
4	Liên minh châu Âu (EU)	– Một liên kết kinh tế khu vực lớn – Vị thế của khu vực trong nền kinh tế thế giới	Nhận biết – Xác định được quy mô, mục tiêu, thể chế hoạt động của EU. Thông hiểu – Phân tích được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực. Vận dụng – Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. – Vẽ được biểu đồ, nhận xét.	2	4		1(a,b)
5	Khu vực Đông Nam Á	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế – Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	Nhận biết – Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung; sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội.	3		1	1(a,b)

		– Hoạt động kinh tế đối ngoại – Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội. – So sánh được với EU về mục tiêu của ASEAN; cơ chế hoạt động, một số hợp tác cụ thể trong kinh tế, văn hoá; phân tích được các thành tựu và thách thức của ASEAN. – Chứng minh được sự hợp tác đa dạng và vai trò của Việt Nam trong ASEAN. Vận dụng – Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu. – Vẽ được biểu đồ, nhận xét biểu đồ, phân tích bảng số liệu về hoạt động du lịch; xuất, nhập khẩu của khu vực Đông Nam Á. Vận dụng cao Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á.				
Tổng			4.0 điểm	1.0 điểm	1.0 điểm	3.0 điểm